

Bản án số: 04/2021/HSST
Ngày 28/ 01 /2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ HỢP, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Quán Vi Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Minh Tường.

Ông Hồ Xuân Hùng.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Sầm Thị Thanh Sương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Trương Văn Hào – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 28 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 87/2020/TLST – HS ngày 21 tháng 12 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08 /2021/QĐST–HS ngày 15 tháng 01 năm 2021 đối với, bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Ngọc H**, tên gọi khác: Không.

Sinh năm 1984 tại huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Khối S, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn B, con bà: Vũ Thị T; Vợ: Nguyễn Thị Kim H, con: 04 người con (lớn nhất sinh năm: 2008, nhỏ nhất sinh năm: 2019); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An từ ngày 25/8/2020 đến ngày 22/11/2020. Được thay thế bằng biện pháp bảo lãnh.

(Có mặt).

Người làm chứng: 1. Chị Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Khối S, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

(Có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Bà Vũ Thị T, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Thôn C, xã H, huyện H, Thanh Hóa.

(Có đơn xin xét xử vắng mặt).

3. Bà Vũ Thị T, sinh năm 1957.

Địa chỉ: Khối S, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An.
(Có đơn xin xét xử vắng mặt).

4. Ông Vũ Bá T, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Thôn C, xã H, huyện H, Thanh Hóa.
(Có đơn xin xét xử vắng mặt).

5. Ông Vũ Bá T, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Thôn M, xã H, huyện H, Thanh Hóa.
(Có đơn xin xét xử vắng mặt).

6. Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1950.

Địa chỉ: Khối S, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An.
(Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 15 phút, ngày 25/08/2020, tại khối S, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An Nguyễn Ngọc H đang cất giấu một gói thuốc nổ(Amonit) có khối lượng 0,21 kg, 01 kíp nổ điện số 8, vỏ nhôm và một đoạn dây cháy chậm dài 26,5 cm thì bị Công an huyện Quỳnh Hợp phát hiện và bắt quả tang.

Ngày 25/08/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Hợp tiến hành mở niêm phong xác định khối lượng, số lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại xác định số vật chứng đã thu giữ của Nguyễn Ngọc H, gồm:

+ **Gói niêm phong thứ nhất:** 01 túi potylen màu trắng được dán kín bằng cách dán kín, được niêm phong, tiến hành mở niêm phong thấy bên trong có chứa 01 gói hình trụ màu vàng nhạt có đường kính 3,2 cm, chiều dài 25 cm, bị gãy làm đôi, cân xác định khối lượng 01 gói (hai đoạn) là 0,21 kg. Hội đồng niêm phong 01 gói hình trụ nêu trên để đi giám định (ký hiệu M1).

+ **Gói niêm phong thứ hai:** 01 phong bì thư do bưu điện phát hành, được niêm phong, tiến hành mở niêm phong thấy bên trong có một đoạn dây màu đen đường kính 6 mm, chiều dài 10,5 cm. Hội đồng tiến hành niêm phong để đưa đi giám định(ký hiệu M2).

+ **Gói niêm phong thứ 3:** 01 phong bì thư do bưu điện phát hành, được niêm phong, tiến hành mở niêm phong thấy bên trong có 01 ống kim loại hình trụ tròn màu trắng, kích thước 9 0,7 x 4,6) cm, một đầu có gắn với hai đoạn dây điện dài 1,87 m. Hội đồng lấy 01 ống kim loại niêm phong để gửi đi giám định(ký hiệu M3).

+ **Gói niêm phong thứ tư:** 01 phong bì thư do bưu điện phát hành, được niêm phong, tiến hành mở niêm phong thấy bên trong có một đoạn dây màu đen đường kính 6 mm, chiều dài 16 cm. Hội đồng tiến hành niêm phong để đưa đi giám định (ký hiệu M4).

Kết luận giám định số 231/KL-PC09(Đ2-CN) ngày 01/09/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Nghệ An kết luận:

+ Mẫu vật (ký hiệu M1) thu giữ gửi giám định là thuốc nổ công nghiệp (thuốc nổ Amonit).

+ Mẫu vật (ký hiệu M3) gửi giám định là kíp nổ điện số 8, vỏ nhôm.

+ Hai mẫu vật (ký hiệu M2 và M4) gửi giám định là dây cháy chậm.

Tại phiên tòa, Nguyễn Ngọc H khai nhận: Khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 19/08/2020, Nguyễn Ngọc H khi đang trên đường đi làm về qua núi thung C, thuộc xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An, H nhặt được một túi ni lông bên trong có chứa một gói thuốc nổ điện một đầu có gắn 02 sợi dây điện và một đoạn dây cháy chậm. H mang số vật liệu nổ trên về nhà cất giấu trong nhà kho sau nhà ở của mình ở khối S, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Khoảng 18 giờ 45 phút, ngày 24/08/2020, do bức tức với bố, mẹ là ông Nguyễn Văn B và bà Vũ Thị T chuyển đổi bìa đất nhưng không hỏi ý kiến của H nên H gọi điện cho ông B và bà T về nhà để họp gia đình nói chuyện. Lúc này bà Nguyễn Thị T đang đi, còn ông Nguyễn Văn B đang đi khám bệnh chưa về. H yêu cầu vợ là chị Nguyễn Thị Kim H và các con của H lên phòng khách chờ ông B và bà T về nhà nói chuyện. Tiếp đó H lấy 02 bình gas của gia đình lên đặt cạnh cửa chính của phòng khách. Đến khoảng 19 giờ 15 phút cùng ngày, H đi xuống gian nhà kho phía sau nhà, mở thùng gỗ lấy túi nilong chứa vật liệu nổ đã cất giấu trước đó, lấy ra 01 đoạn dây cháy chậm dùng dao cắt thành 02 đoạn. H dùng băng dính quấn 01 đoạn dây cháy chậm vào bên ngoài gói thuốc nổ, còn 01 kíp nổ điện và 01 đoạn dây cháy chậm H bỏ vào túi quần đang mặc rồi đi lên phòng khách. H đặt gói thuốc nổ đã cuốn dây cháy chậm lên 02 bình gas rồi khóa cửa chính gian phòng khách và yêu cầu vợ con H ở trong phòng. H đi ra bàn ở sân ngồi và gọi điện thoại cho ông B và bà T về nhà để H nói chuyện. Đến khoảng 20 giờ 00 cùng ngày có bà Vũ Thị T, ông Vũ Bá T, ông Vũ Bá T (là các cậu và dì ruột của Nguyễn Ngọc H) đến. Khi vào nhà thì ông Vũ Bá T hỏi Hùng: *“Làm gì mà để hàng xóm láng giềng đến nhà đông thế”*. Thì H nói: *“Cháu làm gì thì kệ cháu, không liên quan đến các cậu và các dì”*. Thấy H có thái độ buồn bực, sau khi gắng hỏi không được thì anh T, anh T1, chị Tt ngồi uống nước tại bàn ngoài sân chờ ông B và bà T về nhà. Đến khoảng 20 giờ 15 phút cùng ngày thì bà Vũ Thị T về nhà để gặp H. Lúc này H cùng bà T và ông Vũ Bá T, ông Vũ Bá T đi vào phòng khách ngồi nói chuyện, quá trình nói chuyện với bà T thì Hùng nói *“Mẹ có tin con phá tan cái nhà này không”*, biết tính Hùng khi uống rượu hay chửi bới nên bà T không nói gì mà nằm nghỉ dưới sàn nhà. Ông T, ông T tiếp tục nói chuyện khuyên giải H, tuy nhiên H không chịu mà yêu cầu ông B phải về nhà nói chuyện với H.

Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày thì ông B về nhà đi vào phòng khách nói chuyện với H. Lúc này bà T, anh T, anh T1 đi ra ngoài. Tại phòng khách ông B và H nói chuyện với nhau, H nói với ông B: *“Tại sao con không có quyền chỉ trong nhà, bố làm lại bìa khi nào mà con không có quyền”*. H mở băng dính trên gói thuốc nổ ra một vòng để kíp nổ điện treo lên tờ lịch treo tường gần với ổ cắm điện mục đích cho ông B sợ mà nói ra sự việc bán đất ở quê cho H biết, lúc này ông B giải thích cho H rõ: *“Bố đang chuẩn bị làm lại bìa đồ sang bìa hồng mảnh đất ở quê nhưng con suốt ngày đi làm không ở nhà nên bố có nói con ký giấy ủy*

quyền trước để làm lại bìa nhưng con lại bỏ đi”. Sau khi nghe ông B giải thích, được sự vận động của gia đình và lực lượng công an H đã tự tháo gỡ dây cháy chậm, kíp điện ra khỏi thời thuốc nổ, H mở cửa phòng khách đi ra ngoài sân nên bị lực lượng công an huyện Quỳnh Hợp thu giữ vật liệu nổ và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Ngọc H.

Bản cáo trạng số 27/CT- VKS – P1 ngày 08/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc H về tội “ Tàng trữ trái phép vật liệu nổ” theo khoản 1 điều 305 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Ngọc H nhất trí với cáo trạng truy tố của VKSND tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép vật liệu nổ”.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều luật như nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 305; điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H từ 12 tháng đến 15 tháng tù, cho hưởng án treo.

Về vật chứng vụ án: 26,5 cm dây cháy chậm công nghiệp đã lấy giám định và sử dụng hết trong quá trình giám định

01 thời thuốc nổ Amonit khối lượng 0,21 kg; 01 ống kíp nổ điện số 8, vỏ nhôm(là mẫu vật hoàn trả sau khi giám định). Tất cả các loại vật liệu nổ nêu trên đã được chuyển giao cho Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Nghệ An quản lý đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

01 bình ga loại 13,3 kg vỏ bình màu xanh, bên trên có dòng chữ TOTAL GA2; 01 bình ga loại 13,3 kg vỏ bình màu hồng, bên trên có dòng chữ VALEXEM VT GA2; 01 con dao nhọn bằng kim loại(loại dao mạo), có cán bằng gỗ dài 13,5 cm, lưỡi dao dài 30 cm, hai đầu cán dao được bọc bằng kim loại màu vàng, có vỏ dao bằng gỗ dài 30 cm là tài sản của bị cáo Nguyễn Ngọc H không liên quan đến tội phạm nên cần trả lại cho bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Ngọc H nói lời nói sau cùng: Bị cáo biết việc mình làm là sai mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Chứng cứ xác định có tội: Tại phiên tòa bị cáo hôm nay Nguyễn Ngọc H thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người tham gia tố tụng khác và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập trong quá trình điều tra, gồm: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 25/8/2020; biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại lập ngày 25/ 8/2020 của Công an huyện Quỳnh Hợp và Kết luận giám định số 231/KL-PC09(Đ2-CN) ngày 01/09/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Nghệ An. Nguyễn Ngọc H cất giấu một gói thuốc nổ(Amonit) có khối lượng 0,21 kg; 01 kíp nổ điện số 8, vỏ nhôm và một đoạn dây cháy chậm dài 26,5 cm thì bị bắt quả tang. Do đó, hành vi trên của Nguyễn Ngọc H đã cấu thành tội “ Tàng trữ trái phép vật liệu nổ”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 305 Bộ luật hình sự như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với hành vi của Nguyễn Ngọc H lấy 01 gói thuốc nổ, 01 kíp nổ điện một đầu có gắn 02 sợi dây điện, 01 đoạn dây cháy chậm kết nối lại rồi để lên 02 bình ga đặt tại phòng khách nhà ông Nguyễn Văn B mục đích để yêu cầu ông B nói chuyện về việc làm thủ tục chuyển đổi địa điểm ở quê mà không hỏi ý kiến H. Ông Nguyễn Văn B cho rằng với cách kết nối số vật liệu nổ của H sẽ không gây nổ được, nên ông B và những người có mặt tại nơi xảy ra sự việc vẫn đi lại bình thường, đều không lo sợ việc đe dọa của H sẽ được thực hiện. Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định biện luận cơ chế gây nổ đến Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nghệ An, tuy nhiên không đủ điều kiện để tiến hành giám định biện luận. Do đó không đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Ngọc H về tội đe dọa giết người.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc H là rất nguy hiểm, xâm phạm nghiêm trọng đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý vật liệu nổ. Vụ án xảy ra gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an xã hội trên địa bàn. Gây tâm lý lo lắng hoang mang trong quần chúng nhân dân. Cần lên cho bị cáo mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra nhằm cải tạo bị cáo trở thành công dân sống có ích cho xã hội và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho Nguyễn Ngọc H: Vì bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tích cực hợp tác với cơ quan cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Nghệ An phát hiện tội phạm; bố bị cáo là người có công thờ phụng liệt sĩ và công nuôi dưỡng con liệt sĩ nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Ngọc H.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 305 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, ...” do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do thu nhập không ổn định, điều kiện

kinh tế còn khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Vật chứng vụ án: Số vật liệu nổ gồm: 01 gói thuốc nổ Amonit khối lượng 0,21 kg; 01 ống kíp nổ điện số 8, vỏ nhôm thu giữ của Nguyễn Ngọc H là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

01 bình ga loại 13,3 kg vỏ bình màu xanh, bên trên có dòng chữ TOTAL GA2; 01 bình ga loại 13,3 kg vỏ bình màu hồng, bên trên có dòng chữ VALEXEM VT GA2; 01 con dao nhọn bằng kim loại(loại dao mọ), có cán bằng gỗ dài 13,5 cm, lưỡi dao dài 30 cm, hai đầu cán dao được bọc bằng kim loại màu vàng, có vỏ dao bằng gỗ dài 30 cm là tài sản của bị cáo nên cần trả lại cho chủ sở hữu.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Ngọc H chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội “Tàng trữ trái phép vật liệu nổ”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 305; điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc H **13 (mười ba)** tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 26 (hai mươi sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Ngọc H cho chính quyền UBND thị trấn Quỳnh Hợp, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An giám sát giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về Vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy số vật liệu nổ gồm: 01 gói thuốc nổ Amonit khối lượng 0,21 kg; 01 ống kíp nổ điện số 8, vỏ nhôm(là mẫu vật hoàn trả sau khi giám định) (hiện số vật liệu nổ trên đang được quản lý tại kho vật chứng của Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Nghệ An - Theo biên bản giao nhận vũ khí đạn dược ngày 22/09/2020 giữa phòng An ninh điều tra - Công an tỉnh Nghệ An và kho K70 Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Nghệ An).

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Ngọc H gồm: 01 bình ga loại 13,3 kg vỏ bình màu xanh, bên trên có dòng chữ TOTAL GA2; 01 bình ga loại 13,3 kg vỏ bình màu hồng, bên trên có dòng chữ VALEXEM VT GA2; 01 con dao nhọn bằng kim loại(loại dao mọ), có cán bằng gỗ dài 13,5 cm, lưỡi dao dài 30 cm, hai đầu cán dao được bọc bằng kim loại màu vàng, có vỏ dao bằng gỗ dài 30 cm.

Đặc điểm chi tiết vật chứng là điện thoại được phản ánh tại biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 14/ 01/2020 giữa Công an tỉnh Nghệ An và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Quỳnh Hợp.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật TT hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV.

Bị cáo Nguyễn Ngọc H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt những người làm chứng. Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 28/ 01/2021.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An,
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An,
- VKS ND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳnh hợp,
- Cơ quan điều tra CA huyện Quỳnh hợp,
- TH A DS huyện Quỳnh hợp,
- Bị cáo;
- lưu

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Quán Vi Tuấn